

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **06/2024/DS-ST**

Ngày: 15-01-2024

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Thành Trại

2/ Ông Lê Văn Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phục – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 475/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2023/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2023/QĐST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J

Địa chỉ: Lầu 15 Tòa nhà C, 72-74 NTMK, phường VTS, quận X, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông TN, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Lầu 15 Tòa nhà C, 72-74 NTMK, phường VTS, quận X, thành phố HCM.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 26/10/2023)

- Bị đơn: **Nguyễn Tấn T**, sinh năm: 2004.

Địa chỉ: Số 240 tổ 6B ấp LN, xã BĐ, huyện CT, tỉnh TG.

(Anh P có mặt; anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/10/2022 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J và anh Nguyễn Tấn T ký kết hợp đồng số 914400003242218000, theo đó anh Thanh vay của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J số tiền là 24.000.000đồng, thời hạn vay là 18 tháng, mục đích vay mua xe máy cũ, lãi suất thỏa thuận là 52,2%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, kỳ hạn trả nợ theo tháng, số tiền thanh toán mỗi kỳ là 1.962.164đồng, ngày đến hạn trả nợ đầu tiên 14/11/2022. Số tiền thanh toán cuối kỳ là 1.648.886đồng, ngày đến hạn trả nợ kỳ cuối 12/4/2024. Quá trình thực hiện anh T đã thanh toán cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J đến ngày 13/02/2023 được số tiền tổng cộng là 5.890.700đồng (trong đó vốn gốc là 2.986.719đồng, tiền lãi là 2.864.445đồng, lãi quá hạn là 3.536đồng, phí quản lý khoản vay là 36.000đồng) rồi ngưng đến nay. Nay Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J yêu cầu anh Nguyễn Tấn T trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J số tiền là 32.472.723đồng, trong đó vốn gốc là 21.013.281đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 13/12/2023 là 10.067.407, lãi quá hạn là 1.248.035đồng, phí quản lý khoản vay là 144.000đồng và tiền lãi cùng các khoản phí phát sinh kể từ ngày 14/12/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng số 914400003242218000 ngày 13/10/2022 cho đến khi trả xong nợ.

Bị anh Nguyễn Tấn T dù đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J yêu cầu anh Nguyễn Tấn T trả cho công ty số tiền là 33.746.541đồng, trong đó: vốn gốc là 21.013.281đồng, tiền lãi trong hạn là 11.059.119đồng, lãi quá hạn là 1.518.141đồng, phí quản lý khoản vay là

156.000đồng (tính đến ngày 15/01/2024) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/01/2024 cho đến khi anh Nguyễn Tấn T trả hết số tiền nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Tấn T dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc vì trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét thấy vào ngày 13/10/2022 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J và anh Nguyễn Tấn T ký kết hợp đồng số 914400003242218000, theo đó anh T vay của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J số tiền là 24.000.000đồng, thời hạn vay là 18 tháng, mục đích vay mua xe máy cũ, lãi suất thỏa thuận là 52,2%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, kỳ hạn trả nợ theo tháng, số tiền thanh toán mỗi kỳ là 1.962.164đồng, ngày đến hạn trả nợ đầu tiên 14/11/2022. Số tiền thanh toán cuối kỳ là 1.648.886đồng, ngày đến hạn trả nợ kỳ cuối 12/4/2024. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, nói rõ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các chứng cứ kèm theo nhưng bị đơn không có ý kiến phản đối. Do vậy, căn cứ Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định hợp đồng vay tài sản giữa Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J và anh Nguyễn Tấn T là có thật.

[3.2] Xét yêu cầu của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J yêu cầu anh Nguyễn Tấn T trả số tiền vốn vay còn nợ là 21.013.281đồng. Xét yêu cầu này Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng số 914400003242218000 ngày 20/6/2022 ngày 13/10/2022 có ghi rõ số tiền vay, lãi suất vay, mục đích vay, thời hạn trả nợ, quyền và nghĩa vụ của các bên là hoàn

toàn tự nguyện, thể hiện qua việc anh T đồng ý ký tên vào hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng anh T đã thanh toán cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J đến ngày 13/02/2023 được số tiền vốn gốc, tiền lãi và các khoản phí tổng cộng là 5.890.700đồng rồi ngưng đến nay. Việc anh T không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J là vi phạm điểm 5 khoản 8.2 Điều 8 của hợp đồng tín dụng số 914400003242218000 ngày 13/10/2022. Vì vậy căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3.3] Xét yêu cầu tính lãi trong hạn và quá hạn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J yêu cầu anh T thanh toán số tiền lãi phát sinh tính đến ngày xét xử sơ thẩm 15/01/2024 cụ thể: Tiền lãi trong hạn là 11.059.119đồng, lãi quá hạn là 1.518.141đồng, phí quản lý khoản vay là 156.000đồng (theo bảng kê tiền lãi ngày 15/01/2024) và kể từ ngày Tòa án xét xử, anh T phải tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 914400003242218000 ngày 13/10/2022 đến khi anh T trả hết số nợ cho Công ty. Xét thấy, số tiền lãi mà Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J yêu cầu được tính theo mức lãi suất hai bên đã tự nguyện thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 914400003242218000 ngày 13/10/2022 là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bị đơn có nghĩa vụ chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J.

Buộc anh Nguyễn Tấn T có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế ViN J số tiền 33.746.541đồng (Ba mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi một đồng), trong đó: vốn gốc là 21.013.281đồng, tiền lãi trong hạn là 11.059.119đồng, lãi quá hạn là 1.518.141đồng, phí quản lý khoản vay là 156.000đồng (tính đến ngày 15/01/2024). Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 16/01/2024 anh Nguyễn Tấn T phải trả tiếp khoản lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng hợp đồng tín dụng số 914400003242218000 ngày 13/10/2022 cho đến khi anh Thanh trả hết số tiền nợ gốc cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế VN J.

2/ Về án phí: Anh Nguyễn Tấn T phải chịu 1.687.327đồng án phí dân sự sơ thẩm

Hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế VN J số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 636.000đồng theo biên lai thu số 0010514 ngày 15/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Chinh